

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GN, TỈNH ĐN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Công T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường NT, thành phố GN, tỉnh ĐN.

Chị Lương Thị Mai S, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường NT, thành phố GN, tỉnh ĐN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 01 năm 2021.

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Công T chung sống với chị Lương Thị Mai S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường NT, thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh ĐN vào ngày 26/9/2016 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã về các vấn đề trong gia đình, cuộc sống chung nhưng có nhiều khoảng cách, không hoà hợp; tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nhận thấy không còn yêu thương nhau, không có sự quan tâm chia sẻ. Xét thấy không thể tiếp tục chung sống, nay anh Phạm Công T và chị Lương Thị Mai S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, sự thoả thuận được ghi nhận tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 13/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện, nên cần chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Anh Phạm Công T và chị Lương Thị Mai S công nhận có 01 người con chung là cháu Phạm Công Hoàng P, sinh ngày 11/10/2016. Anh chị thoả thuận giao cháu cho anh Phạm Công T nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Xét thấy, anh chị tự thoả thuận được về vấn đề nuôi con để đảm bảo tốt nhất cho cuộc sống của con; việc thoả thuận là phù hợp, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] *Về cấp dưỡng*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý.

[5] *Về lệ phí*: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), anh Phạm Công T và chị Lương Thị Mai S thoả thuận cả hai cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Công T và chị Lương Thị Mai S.

- *Về con chung*: Giao cháu Phạm Công Hoàng P, sinh ngày 11/10/2016 cho anh Phạm Công T nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), anh Phạm Công T và chị Lương Thị Mai S thoả thuận cùng chịu toàn bộ lệ phí và được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà anh chị đã nộp theo

biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002508 ngày 31/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố GN, tỉnh ĐN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND phường NT (26/9/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Văn H**